

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 306/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Ông Huỳnh Văn T, sinh năm 1969

Địa chỉ: Khu phố A, phường H, thị xã H, Bình Định.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1979

Địa chỉ: Khu phố A, phường H, thị xã H, Bình Định.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2024;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Huỳnh Văn T và bà Nguyễn Thị D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Huỳnh Văn T và bà Nguyễn Thị D thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Giao 02 con chung tên Huỳnh Kim Hoàng L, sinh năm 2007 và Huỳnh Kim Phương L1, sinh năm 2008 cho ông T nuôi dưỡng. Bà D không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con các bên có quyền yêu cầu

thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng theo qui định của pháp luật.

- Về chia tài sản chung: Ghi nhận sự thỏa thuận về tài sản chung theo biên bản lập ngày 06/8/2024 như sau: Giao toàn bộ ngôi nhà và thửa đất (có ngôi nhà) thuộc thửa đất có số hiệu 1156, bản đồ 08, diện tích 124m² tại khu phố A, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định cho ông Huỳnh Văn T trọn quyền sở hữu sử dụng (kích thước theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CP 380215 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp ngày 08/3/2019).

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Ông T nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) sung vào ngân sách nhà nước, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí ông T đã nộp theo biên lai thu số 0006607 ngày 06 tháng 8 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn. Hoàn trả cho ông T 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí nói trên.

- Về án phí chia tài sản chung: Hai bên thỏa thuận phân chia tài sản trước hòa giải và yêu cầu ghi nhận nên được miễn án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND thị xã Hoài Nhơn;
- UBND phường Hoài Tân
(Số 104, ngày 07/8/2006);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Vương